

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 115/2019/HS-PT

Ngày: 23-12-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Kim Đồng

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 117/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Trần Tuấn L cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2019/HS-ST ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

** Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Họ và tên: **Trần Tuấn L**; sinh năm 1966; nơi sinh: Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 1072/19 QL 20, xã LC, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Làm vườn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Văn Q và bà Trần Thị Th (Đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị T (Đã chết); bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt và tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 07/10/2018 đến ngày 10/10/2018 được tại ngoại. Có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Thoại Kh**; sinh năm 1996; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 1072/19 QL 20, xã LC, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Tuấn L (Là bị cáo trong vụ án) và bà Nguyễn Thị T (Đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt và tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 07/10/2018 đến ngày 10/10/2018 được tại ngoại. Có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Thị X**; sinh năm 1974; nơi sinh: Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 79/29/3 đường NTP, phường LT, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm vườn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Văn Q và bà Trần Thị Th (Đều đã chết); chồng là Vũ Viết Tr, sinh năm 1976; hiện sinh sống tại phường LT, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Văn Đ, Vũ Đình Th, Huỳnh Anh K, Nguyễn Thị Ánh T; người có nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Đặng Thị Bích Hiền không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 07/10/2018, tại số nhà 1072/19 Quốc lộ 20, thôn Tân Châu, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã bắt quả tang Trần Tuấn L và Trần Thoại Kh đang thực hiện hành vi “Tổ chức đánh bạc” bằng hình thức ghi số đề, dựa trên kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh: Tiền Giang, Kiên Giang, Lâm Đồng (Đà Lạt) và xổ số Miền bắc, mở thưởng vào ngày 07/10/2018 (Sau đây viết tắt là các đài Tiền Giang, Kiên Giang, Đà Lạt, Miền bắc). Tang vật thu được gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 màu vàng, gắn sim số 0336.364.667; 01 điện thoại Samsung 355 màu đen, gắn sim số 0348.491.932; 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng; 04 máy tính nhãn hiệu Casio; 17 tờ phơ đề và số tiền 10.000.000 đồng. Đến 17 giờ 00 phút cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Tuấn L, Cơ quan điều tra còn thu giữ 01 ví da màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Tơ, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô, 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Tuấn L và số tiền 4.600.000 đồng.

Vào lúc 16 giờ 15 phút cùng ngày, tại nhà số 72 đường Lữ Gia, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, Cơ quan điều tra đã bắt quả tang Nguyễn Văn Đ có hành vi ghi số đề cho nhiều người. Tang vật thu giữ gồm: 02 cuốn vở học trò (Loại 200 trang) bên trong có ghi các con số; 01 tờ giấy kích thước 20cm x 80cm, chia thành 07 cột, có ghi các con số; 04 tờ giấy kích thước 10cm x 30cm có ghi các con số; 06 tờ giấy kích thước 15cm x 20cm có ghi các con số. Tiến hành khám xét chỗ ở của Đ, Cơ quan điều tra còn thu giữ: Số tiền 11.300.000 đồng, 05 tờ giấy kích thước 15cm x 20cm có ghi các con số; 04 tờ giấy kích thước 10cm x 15cm có ghi các con số; 01 tờ giấy kích thước 23cm x 100cm, chia thành 07 cột có ghi các con số.

Kết quả điều tra xác định, do hám lợi bất chính nên Trần Tuấn L đã tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số đề, dựa trên kết quả xổ số các đài: Kiên Giang, Tiền Giang, Đà Lạt. L sử dụng điện thoại di động để nhận tin nhắn, phơ đề của các đối tượng gồm: Trần Thị X, Vũ Đình Th, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Ánh T, Nguyễn Thị Nga, Đào Thị Mận, Đặng Thị Bích Hiền và một số đối tượng chưa rõ lai lịch. Theo thỏa thuận, các đối tượng trên khi ghi số đề thì chỉ thu từ 71% đến 80% số tiền của người chơi, sau đó chuyển cho L thì L sẽ thu từ 70% đến 71% tổng số tiền ghi trên phơ đề, số chênh lệch thì các đối tượng ghi đề được hưởng. Các phơ đề được chuyển cho L trước khi có kết quả xổ số, đến sáng hôm sau hai bên sẽ tính thắng thua và thanh toán tiền. Ngoài việc nhận tin nhắn đánh đề qua điện thoại, L còn giao cho con trai là Trần Thoại Kh đi thu phơ đề và tiền đánh đề từ các đối tượng: Nguyễn Văn Đ, Huỳnh Anh K, Nguyễn Thị Nga và Đào Thị Mận mang về cho L. Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định như sau:

Đối với Trần Tuấn L:

Khoảng 15 giờ ngày 07/10/2018, L ngồi tại nhà của mình nhận tin nhắn đánh đề của nhiều người, cụ thể: Nhận tin nhắn của Vũ Đình Th từ số điện thoại 0392.357.619 và số 0918.816.313, đánh đề đài Tiền Giang tổng số tiền 7.680.000 đồng, thực tế L chỉ lấy 71% với số tiền là 6.144.000 đồng. Nhận tin nhắn của Trần Thị X từ số điện thoại 0397.453.425, đánh đề các đài Tiền Giang, Kiên Giang và Đà Lạt, tổng số tiền trên các phơ đề là 34.087.000 đồng, nhưng thực tế L chỉ nhận 70% với số tiền là 23.860.900 đồng. Nhận tin nhắn của một đối tượng không rõ lai lịch từ số điện thoại là 0975.584.769 tổng số tiền 1.126.000 đồng. Nhận tin nhắn của Nguyễn Thị Ánh T từ số điện thoại 0354.064.348, đánh đề đài Tiền Giang tổng số tiền là 7.749.000 đồng, nhưng L chỉ nhận 70% với số tiền là 5.424.300 đồng. Nhận tin nhắn của Đặng Thị Bích Hiền từ số điện thoại 0902.477.729, đánh đề đài Tiền Giang tổng số tiền 1.626.000 đồng, nhưng L chỉ nhận 71% với số tiền là 1.154.460 đồng. Và nhận tin nhắn đánh đề của nhiều người nhưng đến nay chưa xác định được lai lịch với tổng số tiền 32.803.000 đồng.

Ngoài ra L còn giao cho con trai là Trần Thoại Kh đi nhận phơ đề của Nguyễn Văn Đ, tổng số tiền 6.618.000 đồng, nhưng L chỉ nhận 70% với số tiền là 5.294.400 đồng; nhận phơ đề của Nguyễn Thị Nga tổng số tiền 2.287.500 đồng, nhưng L chỉ nhận của Nga 71% với số tiền là 1.624.125 đồng; nhận phơ đề của của Đào Thị Mận số tiền 6.464.000 đồng, nhưng L chỉ nhận 71% với số tiền là 4.589.400 đồng; nhận phơ đề của của Huỳnh Anh K số tiền 5.630.000 đồng, nhưng L chỉ nhận 71% với số tiền là 3.997.300 đồng. Trước ngày bị bắt L còn đánh đề với bị cáo Đ và Đ còn nợ của L số tiền 3.300.000 đồng, vào chiều ngày 07/10/2018 khi Đ trả tiền cho L (Nhờ Kh mang về) thì bị Cơ quan điều tra thu giữ. Kết quả điều tra đã xác định tổng số tiền tổ chức đánh bạc mà bị cáo L phải chịu trách nhiệm là 109.370.500 đồng.

Đối với Trần Thoại Kh:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 07/10/2018, Trần Thoại Kh được L cử đến các điểm ghi số đề để nhận phơ đề và tiền đánh đề mang về cho L. Sau đó Kh đã đi nhận phơ đề của 04 người gồm: Nguyễn Văn Đ với số tiền 6.618.000 đồng, Nguyễn Thị Nga với số tiền 2.287.500 đồng, Đào Thị Mận với số tiền là 6.464.000 đồng và của Huỳnh Anh K với số tiền là 5.630.000 đồng, tổng cộng là 20.999.500 đồng. Khi bị cáo Kh mang phơ đề về giao cho L thì bị bắt quả tang. Như vậy Trần Thoại Kh đã giúp sức cho Trần Tuấn L tổ chức đánh bạc và phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền 20.999.500đ.

Đối với Trần Thị X:

Khoảng 15 giờ chiều ngày 07/10/2018, Trần Thị X ngồi tại nhà của mình sử dụng điện thoại Nokia 206, gán sim số 0397.453.425 để nhận tin nhắn đánh đề các đài Tiền Giang, Kiên Giang và Đà Lạt, mở thưởng lúc 16 giờ 30 phút ngày 07/10/2018 của nhiều người. Sau đó, X giữ lại những con đề có số tiền nhỏ để đánh bạc trực tiếp với người chơi, còn lại những con đề với số tiền lớn thì X chuyển cho Trần Tuấn L qua số điện thoại 0336.364.667 để hưởng tiền chênh lệch. Cụ thể, X đã nhận phơ đề đánh đài Tiền Giang của Vũ Thị Vân từ số điện thoại 01218.489.988, với số tiền là 569.000 đồng; nhận phơ đề của một người tên Trí (Không rõ lai lịch), từ số điện thoại 0978.752.401 đánh đề đài Tiền Giang với số tiền là 13.039.000 đồng, đánh đề đài Kiên Giang với số tiền là 3.600.000 đồng và đánh đề đài Đà Lạt với số tiền là 14.400.000 đồng. X nhận phơ đề đánh đài Tiền Giang của người tên Cu (Không rõ lai lịch), từ số điện thoại 0981.671.519 với số tiền là 3.200.000 đồng. Như vậy tổng số tiền thể hiện trên phơ mà X đã nhận là 34.808.000 đồng, nhưng X chỉ nhận 71% với số tiền là 24.713.600 đồng. Sau đó, X giữ lại các số đề nhỏ (với số tiền là 721.000 đồng) để đánh bạc trực tiếp với người chơi, còn các số đề lớn (Với số tiền 34.087.000 đồng) thì X chuyển cho L để hưởng tiền chênh lệch. X chuyển lại cho Trần Tuấn L 70% tổng số tiền đánh đề là 23.860.900 đồng, hưởng chênh lệch 01% là 340.087 đồng.

Vào khoảng 17 giờ 00 ngày 07/10/2018, bị cáo X còn sử dụng điện thoại Iphone 6 Plus, gán sim số 0968.303.025 nhận tin nhắn đánh đề đài Miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày của Vũ Thị Vân với số tiền 1.355.000 đồng; của đối tượng tên Trí (Không rõ lai lịch) với số tiền 24.435.000 đồng; tổng cộng là 25.790.000 đồng, nhưng X chỉ nhận của người chơi 80% tổng số tiền là 20.632.000 đồng. Trong đó X giữ lại số tiền 2.435.000 đồng để đánh bạc trực tiếp với người chơi còn lại số tiền 23.355.000 đồng thì chuyển cho L. Tuy nhiên X chỉ nhận của người chơi 71% với số tiền là 18.310.900 đồng, số tiền X hưởng chênh lệch 01% là 233.550 đồng. Vào lúc 18 giờ 08 phút ngày 07/10/2018, khi X đang gửi số đề cho L thì bị bắt. Như vậy tổng số tiền bị cáo X phải chịu trách nhiệm về hành vi tổ chức đánh bạc là 60.598.000 đồng.

Đối với Nguyễn Văn Đ:

Vào chiều ngày 07/10/2018, Nguyễn Văn Đ ngồi tại nhà của mình ghi số đề đài Tiền Giang mở thưởng lúc 16 giờ 30 ngày 07/10/2018 cho 09 người chơi, với tổng số tiền là 6.859.000 đồng. Trong đó đã xác định được hai người gồm: Trương Ngọc Kinh, sinh năm 1944, trú tại thôn Tân Châu, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc đánh đề với số tiền 72.000 đồng; Nguyễn Ngọc Hồng, sinh năm 1986, trú tại thôn Tân Lập, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc đánh đề với số tiền 96.000 đồng; còn lại 07 người khác đến nay chưa xác định được lai lịch. Nhưng thực tế Đ chỉ nhận của người chơi 80% số tiền đánh đề là 5.487.000 đồng, sau đó Đ giữ lại những con đề nhỏ với số tiền 241.000 đồng để đánh bạc trực tiếp với người chơi, còn lại những con đề có số tiền lớn là 6.618.000 đồng thì Đ chuyển cho bị cáo L. Tuy nhiên, Đ chỉ chuyển 71% số tiền là 4.698.700 đồng, còn lại 09% tiền chênh lệch là 595.620 đồng thì Đ hưởng. Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày, khi Đ đang ghi số đề đài Miền Bắc mở thưởng lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày cho một nam thanh niên không rõ lai lịch với số tiền 135.000 đồng thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang. Như vậy tổng số tiền Nguyễn Văn Đ đánh bạc phải chịu trách nhiệm là 6.994.000 đồng.

Đối với Vũ Đình Th:

Khoảng 06 giờ ngày 07/10/2018, Vũ Đình Th bắt đầu đi bán vé số dạo, vừa bán vé số vừa ghi số đề đài Tiền Giang mở thưởng ngày 07/10/2018 cho khoảng 18 người chơi (Không rõ lai lịch), với tổng số tiền là 7.680.000 đồng. Tuy nhiên Thanh chỉ nhận của người chơi 80% trên tổng số tiền là 6.144.000 đồng. Sau đó, Thanh sử dụng điện thoại Nokia 215 gắn sim số 0918.816.313 và điện thoại Nokia 105 gắn sim số 0392.357.619 chuyển số đề cho bị cáo L. Thực tế Thanh chỉ nhận 71% số tiền trên phơ là 5.452.800 đồng, hưởng lợi 09% là 691.200 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc mà bị cáo Thanh phải chịu trách nhiệm là 7.680.000 đồng.

Đối với Huỳnh Anh K:

Khoảng 14 giờ chiều ngày 07/10/2018, Huỳnh Anh K ngồi tại nhà của mình ghi số đề đài Tiền Giang mở thưởng vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 07/10/2018 cho khoảng 10 người (Không rõ lai lịch), với số tiền là 5.630.000 đồng. Tuy nhiên, Kiệt chỉ nhận của người chơi 78% số tiền là 4.391.400 đồng. Sau đó Kiệt chuyển số đề cho Trần Tuấn L để hưởng tiền chênh lệch 07% là 394.100 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc mà Huỳnh Anh K phải chịu trách nhiệm là 5.630.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị Ánh T:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 07/10/2018, Nguyễn Thị Ánh T ngồi tại nhà của mình sử dụng điện thoại OPPO A11, gắn sim số 0354.064.348 gửi tin nhắn cho Trần Tuấn L đánh số đề đài Tiền Giang mở thưởng chiều ngày 07/10/2018 với số tiền 7.749.000 đồng. Tuy nhiên L chỉ lấy 70% trên tổng số tiền đánh đề

của Tuyết là 5.424.300 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc mà Nguyễn Thị Ánh T phải chịu trách nhiệm là 7.749.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Trần Tuấn L gồm: Số tiền 4.600.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 6300 màu vàng, gắn sim số 0336.364.667, 01 điện thoại di động Samsung 355 màu đen, gắn sim số 0348.491.932, 04 máy tính hiệu Casio, 17 tờ phôi đề (Đánh số từ 01 đến 17); 01 ví da màu đen, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Tơ, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy đăng ký xe mô tô đều mang tên Trần Tuấn L. Tạm giữ của Trần Thoại Kh 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng và số tiền 10.000.000 đồng, trong đó có 3.300.000 đồng là tiền đánh bạc (Do bị cáo Đ gửi trả cho bị cáo L), còn lại 6.700.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo Kh. Tạm giữ của Trần Thị X 01 điện thoại di động Nokia 206 màu đen, gắn sim số 0397.453.425; 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu hồng, gắn sim số 0968.303.025. Tạm giữ của Nguyễn Văn Đ 02 cuốn vở loại 200 trang, bên trong có ghi các con số, 01 tờ giấy kích thước 20cm x 80cm, 04 tờ giấy kích thước 10cm x 30cm, 06 tờ giấy kích thước 15cm x 20cm, 05 tờ giấy kích thước 15cm x 20cm, 04 tờ giấy kích thước 10cm x 15cm, 01 tờ giấy kích thước 23cm x 100cm (Đều ghi các con số); và số tiền 11.300.000 đồng, trong đó có 5.595.200 đồng là tiền đánh bạc, còn lại 5.705.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo Đ. Tạm giữ của Nguyễn Thị Ánh T 01 điện thoại di động OPPO A11 màu trắng, gắn sim số 0354.064.348. Tạm giữ của Vũ Đình Th 01 điện thoại di động Nokia 215 màu đen, gắn sim số 0918.816.313, 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, gắn sim số 0392.357.619, 01 phôi đề bằng tờ lịch và số tiền 5.080.000 đồng. Tạm giữ của Đặng Thị Bích Hiền số tiền 1.252.000 đồng, 01 điện thoại di động OPPO R75 màu hồng, gắn sim số 0902.477.729.

Tại bản Cáo trạng số 77/CT-VKSBL, ngày 18 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo: Trần Tuấn L, Trần Thoại Kh và Trần Thị X về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự 2015; truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn Đ, Vũ Đình Th, Nguyễn Thị Ánh T, Huỳnh Anh K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại bản án số 81/2019/HS-ST ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng đã xử;

Tuyên bố các bị cáo: Trần Tuấn L, Trần Thoại Kh và Trần Thị X phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo: Nguyễn Văn Đ, Vũ Đình Th, Nguyễn Thị Ánh T, Huỳnh Anh K phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Tuấn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ

thời gian tạm giữ (từ ngày 07/10/2018 đến ngày 10/10/2018). Phạt bổ sung bị cáo Trần Tuấn L số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Thị X 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị X số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Thoại Kh số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*), sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt mỗi bị cáo: Nguyễn Văn Đ, Vũ Đình Th, Nguyễn Thị Ánh T số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*), sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo: Huỳnh Anh K số tiền 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*), sung quỹ Nhà nước.

Bản án còn xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/7/2019 các bị cáo Trần Tuấn L, Trần Thị X kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 29/7/2019 bị cáo Trần Thoại Kh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm; các bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung Bản án sơ thẩm, các bị cáo Trần Tuấn L, Trần Thị X giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo Trần Thoại Kh rút kháng cáo. Bị cáo L xuất trình giấy nộp tiền phạt bổ sung 25.000.000 đồng; bị cáo X xuất trình giấy nộp tiền phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn L, giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo như Bản án sơ thẩm đã tuyên xử.

Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị X, áp dụng thêm cho bị cáo X tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 vì đã đóng tiền phạt bổ sung. Sửa bản án sơ thẩm, áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Trần Thị X 12 (*Mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án (23/12/2019). Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị X số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) sung quỹ Nhà nước.

Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 348 của Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Trần Thoại Kh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 07/10/2018, tại số nhà 1072/19 Quốc lộ 20, thôn Tân Châu, xã Lộc Châu, thành phố Bảo Lộc, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc đã bắt quả tang Trần Tuấn L và Trần Thoại Kh đang thực hiện hành vi “Tổ chức đánh bạc” bằng hình thức ghi số đề; qua điều tra đã xác định được các bị cáo Trần Tuấn L, Trần Thoại Kh và Trần Thị X có hành vi “Tổ chức đánh bạc” dưới hình thức ghi số đề; bị cáo L vừa trực tiếp ghi số đề, vừa đứng ra làm cái nhận số đề từ các bị cáo Trần Thị X, Nguyễn Văn Đ, Vũ Đình Th, Nguyễn Thị Ánh T, Huỳnh Anh K và một số đối tượng chưa xác định được lai lịch, với tổng số tiền là 109.370.500 đồng. Bị cáo Trần Thoại Kh giúp sức cho bị cáo L, đi gom 04 phơ đề với tổng số tiền 20.999.000 đồng. Bị cáo Trần Thị X có hành vi ghi số đề cho nhiều người với tổng số tiền là 60.598.000 đồng, sau đó chuyển cho bị cáo L để hưởng lợi. Các bị cáo: Nguyễn Văn Đ, Vũ Đình Th, Huỳnh Anh K có hành vi ghi số đề cho nhiều người, sau đó chuyển cho bị cáo L để hưởng lợi; bị cáo Nguyễn Thị Ánh T có hành vi đánh số đề trực tiếp bị cáo L, với số tiền của mỗi bị cáo đều trên năm triệu đồng.

Cấp sơ thẩm đánh giá toàn diện chứng cứ, đối chiếu lời khai của của các bị cáo, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người liên quan, đã tuyên bố các bị cáo: Trần Tuấn L, Trần Thoại Kh và Trần Thị X phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015; tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Vũ Đình Th, Nguyễn Thị Ánh T, Huỳnh Anh K phạm tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường kỷ cương pháp luật, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo L có vai trò cầm đầu, vừa trực tiếp ghi số đề từ người chơi, vừa đứng ra làm cái nhận các phơ đề do các bị cáo khác chuyển đến. Đối với bị cáo X là người ghi số đề với số tiền khá lớn; nên cũng cần xử lý

nghiêm các bị cáo này để có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung loại tội đang có chiều hướng gia tăng này tại địa phương.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo thành khẩn khai báo, xem xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, đã có sự phân hóa vai trò của từng bị cáo để xử phạt mức án như trên là phù hợp. Bị cáo Trần Tuấn L giữ nguyên nội dung kháng cáo và xuất trình giấy đóng tiền phạt bổ sung được 25.000.000 đồng đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, nhưng bị cáo có vai trò cầm đầu, vừa trực tiếp ghi số đề từ người chơi, vừa đứng ra làm cái nhận các phơ đề do các bị cáo khác chuyển đến với số tiền lớn, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

Đối với bị cáo Trần Thị X chỉ tham gia với vai trò giúp sức cho bị cáo L, đã chuyển phần lớn số tiền ghi đề cho bị cáo L, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Căn cứ Giải đáp số: 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tối cao thì: “Phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Phạm tội gây nguy hại không lớn cho xã hội mà mức cao nhất của khung hình phạt đối với tội ấy là đến ba năm tù;

- Phạm tội nghiêm trọng, rất nghiêm trọng hoặc phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nhưng người phạm tội có vị trí, vai trò thứ yếu, không đáng kể trong vụ án có đồng phạm”. Tòa sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng cho bị cáo X là thiếu sót. Ngoài ra, tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo X đã đóng toàn bộ tiền phạt bổ sung, vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo X tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” là phù hợp với quy định tại điểm i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo X chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo X hưởng án treo và việc cho bị cáo X hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo X, cho bị cáo X hưởng án treo là phù hợp với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thoại Kh tự nguyện rút đơn kháng cáo. Xét việc rút kháng cáo của bị cáo là tự nguyện, không trái pháp luật nên chấp nhận, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Trần Thoại Kh.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn L, không được chấp nhận, nên bị cáo Trần Tuấn L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo

quy định.

Các bị cáo Trần Thị X, Trần Thoại Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; các điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trần Thoại Kh. Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2019/HS-ST ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Tuấn L; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị X; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Trần Tuấn L, Trần Thị X phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Tuấn L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 07/10/2018 đến ngày 10/10/2018) vào thời gian chấp hành hình phạt tù. Phạt bổ sung bị cáo Trần Tuấn L số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), sung quỹ Nhà nước; bị cáo đã đóng được 25.000.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc ngày 22/10/2019, còn phải đóng tiếp 5.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Thị X 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án (23/12/2019). Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị X số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước; bị cáo đã thi hành xong theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc ngày 22/10/2019.

Giao bị cáo Trần Thị X cho Ủy ban nhân dân phường LT, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Tuấn L phải chịu 200.000đ án phúc hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT(I) – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND (04); VKSND Tp. Bảo Lộc (01)
- CSĐT Công an Tp. Bảo Lộc (01);
- THAHS Công an Tp. Bảo Lộc (04);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Bị cáo (03);
- Lưu hồ sơ (01), Ấn văn (01)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Đồng

Nguyễn Văn Bình

Nguyễn Duy Hoài

Nơi nhận:

- Vụ GDKT(I) – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND (04); VKSND Tp. Bảo Lộc (01)
- CSĐT Công an Tp. Bảo Lộc (01);
- THAHS Công an Tp. Bảo Lộc (04);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Bị cáo (03);
- Lưu hồ sơ (01), Ấn văn (01)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kim Đồng

Nguyễn Văn Bình

Nguyễn Duy Hoài

